

Khuyến nông Hà Tĩnh chú trọng ứng dụng chuyên giao KH&CN, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi

Nguyễn Văn Trí
GD Trung tâm khuyến Nông Hà Tĩnh

Thực hiện chủ trương Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững mà trọng tâm là chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhằm khai thác tiềm năng và lợi thế so sánh của các vùng sinh thái của tỉnh; xác định KH&CN là động lực then chốt để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của sản phẩm và bảo vệ môi trường, xây dựng một nền sản xuất nông nghiệp theo hướng hiện đại. Những năm qua, Khuyến nông Hà Tĩnh đã kịp thời ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học, kỹ thuật về giống và công nghệ sản xuất, bảo quản chế biến góp phần tạo ra bước đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

Về giống: Đã khảo nghiệm, tuyển chọn các giống lúa mới có năng suất, chất lượng, ngắn ngày, phù hợp với điều kiện khí hậu, thời tiết Hà Tĩnh và thích ứng với biến đổi khí hậu như TH3-3, Trân Châu Hương, OM4218, Thiên ưu 08,... bổ sung sung vào cơ cấu bộ giống lúa của tỉnh, góp phần chuyển đổi mùa vụ theo hướng bỏ trà Xuân sớm, sản xuất lúa cơ bản còn trà Xuân muộn, đảm bảo an toàn trong sản xuất, tăng năng suất, đạt từ 6,5 - 7 tấn/ha; đưa nhanh các giống lạc mới L26, L19 có năng suất cao, tăng từ 30 - 35% so với giống lạc địa phương; bình tuyển cây cam, bưởi Phúc Trạch đầu dòng để lưu giữ nguồn gen và tổ chức sản xuất giống sạch bệnh, đồng nhất về chất lượng. Du nhập các giống lợn ngoại có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất (Landrace, Yorkshire, Duroc); đẩy mạnh Chương trình Zê bu hóa đàn bò để nâng cao chất lượng đàn, lai tạo thành công bò thịt chất lượng cao Charolaise, 3B; đưa vào sản xuất các giống gia cầm mới như gà, vịt siêu trứng (gà Ai Cập, Lương Phượng, vịt Kakicampell, super M...), dê Bách Thảo, dê Boer...; bình tuyển, chọn lọc nâng cao chất lượng đàn hươu giống. Sử dụng các giống keo lai BV15, BV33, bạch đàn Uro... để phát triển nguyên liệu rừng trồng, chọn lọc các giống cây thông kháng sâu bệnh...Đưa nhanh giống tôm thẻ chân trắng có năng suất cao thay thế giống tôm sú, du nhập các giống cá quả, leo, rô phi đơn tính, diêu hồng, đối mục, chêm, hồng mỹ... vào sản xuất, từng bước thay thế các giống truyền thống (trôi, mè, trắm...).

Về quy trình sản xuất: Ứng dụng rộng rãi tiên bộ kỹ thuật SRI, phòng trừ tổng hợp IPM; 3 giảm ba tăng trong sản xuất lúa để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản xuất và bảo vệ môi trường trồng. Đặc biệt đã phổ cập kỹ thuật thụ phân bổ sung khắc phục tình trạng ra hoa đậu quả không ổn định của cây bưởi Phúc Trạch góp phần nâng cao năng suất, khôi phục và mở rộng diện tích; ứng dụng quy trình kỹ thuật cải tạo, thâm canh vườn cam, bưởi Phúc Trạch sản xuất theo Viet.GAP; tiếp nhận và nhân rộng công nghệ sản xuất rau củ quả trên cát, sản

xuất rau an toàn, hoa trong nhà kính; triển khai mô hình thử nghiệm các giống đậu xanh ĐX 208, đậu tương, vùng V6, ngô lai, dưa chuột, mướp đắng, cây ăn quả, ớt, rau, câu thức ăn chăn nuôi vào sản xuất trên diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả tại Thạch Hà, Nghi Xuân, Đức Thọ nhằm chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích. Nhân rộng công nghệ nuôi lợn siêu nạc, nuôi bò thịt chất lượng cao, nuôi gà thả vườn, nuôi an toàn sinh học, nuôi ong, dê, thỏ, lợn rừng; công nghệ nuôi tôm công nghiệp trên cát, nuôi trong ao đất lót bạt vỗ bờ xi măng, xây dựng cộng đồng chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh, công nghệ nuôi các đối tượng có giá trị kinh tế cao bằng lồng bè trên sông, chuyển giao các tiến bộ mới trong khai thác thủy sản (lồng, bẫy mực, cá, sử dụng máy dò ngang...); tiếp nhận và hoàn thiện công nghệ nuôi cá mú công nghiệp. Ứng dụng chuyên giao công nghệ mô, hom trong sản xuất giống cây ăn quả, cây lâm nghiệp, xây dựng các mô hình trồng rừng thâm canh, trồng cây bản địa, mô hình nông lâm kết hợp để nâng cao sinh kế cho người dân ven rừng nhằm quản lý và phát triển rừng bền vững.

Về công nghệ sinh học: Ứng dụng rộng rãi sinh học phân tử trong chẩn đoán bệnh trên tôm nuôi, và quản lý môi trường nuôi; sử dụng chế phẩm sinh học kích thích ra hoa, đậu quả, bảo quản, chế biến thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, xử lý môi trường nuôi tôm và chất thải trong chăn nuôi.

Về cơ giới hóa và chế biến: Xây dựng và nhân rộng các mô hình cơ giới trong làm đất, tưới nước, phòng trừ dịch hại, thu hoạch, vận chuyển và chế biến sản phẩm; xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ mới trong bảo quản sản phẩm trên các tàu khai thác thủy sản, mô hình bảo quản chế biến thức ăn thô xanh cho trâu bò (đóng bánh, ủ chua, ủ ure...).

Để thực hiện thành công chủ trương chuyển đổi các cây trồng vật nuôi thì việc tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết giữa hộ dân và doanh nghiệp thông qua HTX, THT, hình thành các chuỗi giá trị là hết sức cần thiết. Trung tâm Khuyến nông đẩy mạnh xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị. Nổi bật như mô hình chuỗi lúa sản xuất theo cánh đồng lớn với tổng diện tích trên 400ha, với trên 1.800 hộ tham gia, thành lập được 3 Tổ hợp tác thu mua và chế biến lúa gạo; chuỗi bò thịt chất lượng tại Thạch Hà với 60 con Bê cái lai Zebu/30 hộ dân tham gia; chuỗi lợn tại Thạch Long, huyện Thạch Hà với quy mô 700 con/lúa, chuỗi chè tại Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh ...

Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả ứng dụng KH&CN, Trung tâm đã tổ chức thực hiện các buổi phát sóng chương trình Nông nghiệp - Nông thôn vào tối thứ 4 hàng tuần một cách đều đặn với chất lượng cao; phát hành Tờ tin Khuyến nông với số lượng và chất lượng bài ngày càng tăng, nội dung phong phú; đẩy mạnh chất lượng, thay đổi phương pháp tập huấn nâng cao hiệu quả bài giảng.

Khoa học công nghệ và Tổ chức lại sản xuất là hai trụ cột để thực hiện thành công tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Những năm tới Trung tâm sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng KH&CN vào sản xuất, từng bước tạo sự chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp

theo hướng phát huy lợi thế so sánh các sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên các vùng miền, tập trung vào các đối tượng chủ lực và tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị tạo ra giá trị tăng thêm trong từng sản phẩm.